Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang **Mẫu số 09a-CK/TSC**

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khám bệnh, chữa bệnh

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
I	**Đầu tư xây dựng, mua sắm**						**30.114**						
4	**Tài sản cố định khác**						**30.114**						
	Bồn rửa mắt khẩn cấp Inox	Cái	1		Đài Loan		5.616	Chỉ định thầu	Công Ty TNHH TM TRANG THIẾT BỊ VÀ VẬT TƯ Y TẾ THÀNH CÔNG				
	Hệ thống lọc nước RO mini	Hệ thống	1		Việt Nam		14.000	Chỉ định thầu	CH. THIẾT BỊ KỸ THUẬT WINPRO				
	Máy lọc nước RO Atech (2 vòi Inox 304 nóng nguội- công suất lọc 15 lít/h, công suất nóng 15 lít/h)	Cái	1	RO Atech			10.498	Chỉ định thầu	Công Ty TNHH gia dụng và lọc nước Minh Anh				
II	**Tài sản giao mới**						**38.143.526**						
2	**Nhà**						**30.123.233**						
	Khối khám bệnh, cận lâm sàn, dược, hành chánh	Cái	1				24.707.407						
	Khối khán xét nghiệm hành chính;Khối phục vụ tâm thần xã hội; khối phục vụ tâm thần có máy che; khu xử lý nước thải;nhà để xe 2-4 bánh nội bô	Cái	1				5.415.827						

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
4	**Tài sản cố định khác**						**8.020.293**						
	Bàn họp oval phòng giao ban	Cái	1				30.000						
	Bàn làm việc lãnh đạo	Bộ	1				14.000						
	Bộ bàn nghế tiếp khách + 12 chỗ ngồi	Bộ	1				25.000						
	Bộ ghế salon tiếp khách	Bộ	1				30.000						
	Camera theo dõi quản lý bệnh nhân	Hệ thống	1				41.500						
	Hệ thống âm thanh hội trường	Hệ thống	1				29.100						
	Hệ thống loa thông báo toàn bệnh viện	Hệ thống	1				35.000						
	Hệ thống thu gom xử lý nước thải 300m3/ngày đêm	Hệ thống	1				7.318.693						
	Máy chiếu PANASONIC-1	Cái	1				29.500						
	Máy chiếu PANASONIC-2	Cái	1				29.500						
	Trạm biến áp 22/0,4KV-250KVA	Hệ thống	1				438.000						
	Tổng cộng						**38.173.640**						

Ngày 29 tháng 02 năm 2024.

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Trần T. Thúy Xuyến

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Trần Quốc Kính

Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang

Mẫu số 09b-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2023

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))						
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
1	Đất nhà tập thể tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình -Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang	58	114.840		58																
2	TRỤ SỞ BỆNH VIỆN TÂM THẦN TIỀN GIANG tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang	17.874	35.390.520		17.106	553	215														
3	Khối khám bệnh, cận lâm sàn, dược, hành chánh tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2021	3.396	24.707.407	21.742.518		3.167	229					

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))						
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
4	Khối khám xét nghiệm hành chính tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền									2007	1.178	2.002.525	720.909		1.178						
5	Khối khám xét nghiệm hành chính;Khối phục vụ tâm thần xã hội; khối phục vụ tâm thần có máy che; khu xử lý nước thải;nhà để xe 2-4 bánh nội bô tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu									2007	6.608	14.727.523	10.363.800		6.069	324	215				
6	Khối phục vụ tâm thần có mái che tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2007	2.878	1.280.105	285.651		2.878						
7	Khối phục vụ tâm thần xã hội tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2022	2.126	1.735.346	624.725		2.126						

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))						
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
8	Khu xử lý nước thải tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền									2007	120	125.479	79.609		120						
9	Nhà Bảo Vệ tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2021	20	103.592	82.863		20						
10	Nhà đa năng tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2011	501	1.655.259	231.240		501						
11	Nhà để máy phát điện tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền									2007	48	181.368	28.312		48						
12	Nhà để xe 2-4 bánh nội bộ tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2022	252	272.372	50.101		252						
13	Nhà tập thể tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình -Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang									2016	201	1.941.660			201						

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))						
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
14	Nhà thuốc, khám y chứng tại Ấp Trung A- Xã Nhị Bình - Huyện Châu Thành - Tỉnh									2022	210	315.526	273.435		210						
	Tổng cộng:	17.932	35.505.360		17.164	553	215				17.538	49.048.160	34.483.161		16.770	553	215				

Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Trần T. Thúy Xuyên

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Trần Quốc Kính

QLTS.VN

Bộ, tỉnh: .....

Mẫu số 09c-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xe ô tô**		2	1.113.000	1.113.000		406.664							
	Năm 2006		1	435.000	435.000									
1	MITSUBISHI - BKS 63D - 0971	Tổ chức hành chính	1	435.000	435.000				x					
	Năm 2018		1	678.000	678.000		406.664							
1	HUYNDAI - BKS 63A - 00552	Tổ chức hành chính	1	678.000	678.000		406.664		x					
II	**Tài sản cố định khác**		440	23.757.458	19.261.081	4.247.627	10.195.857							
	Năm2010		1	9.030	9.030									
1	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Reen (P.TCKT-KTHuệ)	KHOA KHÁM	1	9.030	9.030				x					
	Năm 2002		4	31.800	31.800									
1	Máy in Canon 1200	TỔ VI TÍNH	1	6.100	6.100				x					
2	Máy in Canon 1200	TỔ VI TÍNH	1	6.100	6.100				x					
3	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	9.800	9.800				x					
4	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	9.800	9.800				x					
	Năm 2003		3	33.050	19.400	13.650								
1	Máy bơm nước	Tổ chức hành chính	1	13.650		13.650			x					
2	Máy in kim LQ 2180	Tổ chức hành chính	1	10.400	10.400				x					
3	Máy vi tính	TỔ VI TÍNH	1	9.000	9.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
	Năm 2004		**8**	**69.878**	**69.878**									
1	Tủ thuốc thao lao-K. Dược-kho trong	KHOA DƯỢC	1	5.600	5.600				x					
2	Salon 2 ghế rời sơn PU	Tổ chức hành chính	1	5.000	5.000				x					
3	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	8.000	8.000				x					
4	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	8.000	8.000				x					
5	Máy in 1150	TỔ VI TÍNH	1	6.050	6.050				x					
6	Bộ chia hình 16 kênh	Tổ chức hành chính	1	9.948	9.948				x					
7	Ban hop Ovan go	Tổ chức hành chính	1	19.400	19.400				x					
8	Máy in LASER HP P2015D - P.TCKT	Tài chính kế toán	1	7.880	7.880				x					
	Năm 2005		**5**	**615.655**	**615.655**									
1	Hệ thống điện toàn khu	Tổ chức hành chính	1	569.655	569.655				x					
2	Máy điện tim 1 cần - K.HSCC	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	15.000	15.000				x					
3	Máy giặt Tosiba AW1050SV	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.400	5.400				x					
4	Máy hấp Oven	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.800	12.800				x					
5	Máy hấp Oven	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.800	12.800				x					
	Năm 2006		**13**	**97.100**	**11.600**	**85.500**								
1	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
2	Quy nhan benh	KHOA KHÁM	1	6.800		6.800			x					
3	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
4	Máy vi tính Pentum Iv	TỔ VI TÍNH	1	7.200		7.200			x					
5	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
6	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
7	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
8	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
9	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150								
10	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	11.600	11.600				x					
11	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
12	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
13	Máy vi tính Pentum IV	TỔ VI TÍNH	1	7.150		7.150			x					
	Năm 2007		3	**129.174**	**105.174**	**24.000**								
1	Đường dây 3 pha 15 kv	Tổ chức hành chính	1	81.174	81.174				x					
2	Máy MASSA toàn thân (P.ĐIỀU DƯỠNG)	TỔ TÂM LÝ	1	24.000		24.000			x					
3	Máy MASSA toàn thân (P.ĐIỀU DƯỠNG)	TỔ TÂM LÝ	1	24.000	24.000				x					
	Năm 2008		10	**87.450**	**79.950**	**7.500**								
1	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.TCKT-TVP	TỔ VI TÍNH	1	6.800	6.800				x					
2	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	6.800	6.800				x					
3	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.KHTH-Thy	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.800	6.800				x					
4	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.KHTH-A.Bình	TỔ VI TÍNH	1	6.800	6.800				x					
5	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-K. Dược-Bán thuốc	Tổ chức hành chính	1	6.800	6.800				x					
6	Máy in epson	TỔ VI TÍNH	1	10.900	10.900				x					
7	Máy tính xách tay	TỔ VI TÍNH	1	19.200	19.200				x					
8	Máy hút đàm nhớt xách tay (Mỹ SX)- K.HSCC	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	7.500		7.500			x					
9	Đèn soi đáy mắt - K.HSCC	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	5.950	5.950				x					
10	Máy vi tính pentium để bàn	TỔ VI TÍNH	1	9.900	9.900				x					
	Năm 2009		11	**91.660**	**49.860**	**41.800**								
1	Máy vi tính sách tay - P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	8.360		8.360			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
2	Máy vi tính sách tay - P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	8.360		8.360			x					
3	Máy vi tính sách tay - P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	8.360		8.360			x					
4	Máy vi tính sách tay - P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	8.360		8.360			x					
5	Máy vi tính để bàn hiệu Samsung E8400-3.0Ghz, màn hình LCD LG (P.KHTH-A.Chí)	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	9.800	9.800				x					
6	Máy vi tính sách tay - P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	8.360		8.360			x					
7	Máy vi tính để bàn hiệu Samsung E7500-2.93 Ghz, màn hình LCD LG (P.TCKT - KT Phương)	KHOA KHÁM	1	8.100	8.100				x					
8	Máy in LASER HP P2015D-BS.BIÊN	P. GIÁM ĐỐC	1	7.880	7.880				x					
9	Máy vi tính để bàn hiệu Samsung E7500-2.93Ghz, màn hình LCD LG (BS. Biên)	ĐIỀU DƯỠNG	1	8.100	8.100				x					
10	Máy vi tính để bàn hiệu Samsung E7500-2.93 Ghz, màn hình LCD LG (K. Dược- A.Tài)	KHOA DƯỢC	1	8.100	8.100				x					
11	Máy in LASER HP P2015D-K.Dược	KHOA DƯỢC	1	7.880	7.880				x					
	Năm 2010		8	96.347	88.847	7.500								
1	Máy bơm nước-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	11.373	11.373				x					
2	Máy bơm nước-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	11.373	11.373				x					
3	May chieu	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	29.980	29.980				x					
4	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Reen (K.Khám-ĐD Tuấn)	TỔ VI TÍNH	1	9.030	9.030				x					
5	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Ren	TỔ VI TÍNH	1	9.030	9.030				x					
6	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Ren	TỔ VI TÍNH	1	9.030	9.030				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
7	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-K.Dược	KHOA DƯỢC	1	7.500		7.500			x					
8	Máy vit tính để bàn hiệu Mekong Reen (K.Khám - Y chứng)	TỔ VI TÍNH	1	9.030	9.030				x					
	Năm 2011		3	196.800	171.000	25.800								
1	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-BS.Hòa	TỔ VI TÍNH	1	7.500		7.500			x					
2	Bể khử xử lý nước thải (Bể Na tri)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	171.000	171.000				x					
3	Máy bơm nước sinh hoạt	Tổ chức hành chính	1	18.300		18.300			x					
	Năm 2012		3	66.070	66.070									
1	Máy vi để bàn hiệu Mekong Reen (P.TCKT-KTLinh)	Tài chính kế toán	1	9.030	9.030									
2	Máy điếm tiền Model 2618-p.tckt	Tài chính kế toán	1	7.050	7.050									
3	Máy photocoppy Ricoh Aficio MP 2000L2-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	49.990	49.990				x					
	Năm 2013		25	376.747	54.500	322.247								
1	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-KHOA KHÁM	TỔ VI TÍNH	1	7.500		7.500			x					
2	Máy vi tính Intel G860 (H61)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	7.300	7.300				x					
3	Máy vi tính Intel G860 (H61)-KHOA KHÁM	TỔ VI TÍNH	1	7.300	7.300				x					
4	Máy vi tính Intel G860 (H61)-KHOA KHÁM	TỔ VI TÍNH	1	7.300	7.300				x					
5	Máy vi tính Intel G860 (H61)-KHOA KHÁM	TỔ VI TÍNH	1	7.300	7.300				x					
6	Máy vi tính Intel G860 (H61)	TỔ VI TÍNH	1	9.000	9.000				x					
7	Máy vi tính Intel G860 (H61)	TỔ VI TÍNH	1	9.000	9.000				x					
8	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-P.Điều Dưỡng	ĐIỀU DƯỠNG	1	7.500		7.500			x					
9	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	7.500		7.500			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
10	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	7.500		7.500			x					
11	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	7.500		7.500			x					
12	Máy vi tính Intel G860 (H61)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	7.300	7.300				x					
13	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-K.C	KHU C	1	7.500		7.500			x					
14	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-HSCC	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	7.500		7.500			x					
15	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM0-P.TCKT	Tài chính kế toán	1	7.500		7.500			x					
16	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM0-P.TCKT	Tài chính kế toán	1	7.500		7.500			x					
17	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	7.500		7.500			x					
18	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-K.Dược	KHOA DƯỢC	1	7.500		7.500			x					
19	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-BS.KÍNH	TỔ VI TÍNH	1	7.500		7.500			x					
20	Máy lạnh hiệu Mitsubischi-01HP-KHOA KHÁM	KHU C	1	7.000		7.000			x					
21	Máy lạnh hiệu Mitsubischi-01HP-KHOA KHÁM	KHU C	1	7.000		7.000			x					
22	Máy lạnh hiệu Mitsubischi-01HP-KHOA KHÁM	KHU C	1	7.000		7.000			x					
23	Máy lạnh hiệu Mitsubischi-01HP-KHOA KHÁM	KHU C	1	7.000		7.000			x					
24	Máy giặt vắt công nghiệp (BVĐK MPT)- K.KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	196.747		196.747			x					
25	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-K.Dinh Dưỡng	KHOA DINH DƯỠNG	1	7.500		7.500			x					
	Năm 2014		5	399.470	5.000	394.470								
1	Tủ đông ALASKA (Linh mục Nguyễn Tấn Sang TT)- K.Dinh dưỡng	KHOA DINH DƯỠNG	1	8.220		8.220			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
2	Thùng rác chuyên dùng Composite-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
3	Thùng rác chuyên dùng Composite-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
4	Máy xét nghiệm huyết học 22 thông số	KHOA KHÁM	1	374.850		374.850			x					
5	Phần mềm IMAS 8.0	Tài chính kế toán	1	5.000	5.000				x					
	Năm 2015		27	**335.210**	**145.627**	**189.584**	**5.819**							
1	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 ghz-H81 (VPT)-KHU B	KHU B	1	9.569		9.569			x					
2	Tivi LED Samsung 32 inch (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	8.030	8.030				x					
3	Máy vi tính Ram 988, monitor 17lg, CPU Samsung (TTGĐPYTTTG)P.TCHC	TỔ TÂM LÝ	1	9.400	9.400				x					
4	Máy vi tính Ram 512, monitor 17 LG (TTGĐPYTTTG)	TỔ VI TÍNH	1	7.390		7.390			x					
5	Máy vi tính Pentium Dual- Core G2120 3.1 Hz, Ram 2GB, Moonutor Samsung LED 18.5, CPU Samsung (TTGĐPYTTTG)-PTVP-P.TCKT	Tài chính kế toán	1	9.940	9.940				x					
6	Máy vi tính Pentium D ram 512, monitor 17 LCD (TTGĐPYTTTG) - P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	11.160	11.160				x					
7	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-Tổ Vi Tính	TỔ VI TÍNH	1	9.569		9.569			x					
8	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-P.TCKT	Tài chính kế toán	1	9.569		9.569			x					
9	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	9.569		9.569			x					
10	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	9.569		9.569			x					
11	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	9.569		9.569			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
12	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-KHU D	KHU D	1	9.569		9.569			x					
13	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-KHU A	KHU A	1	9.569		9.569			x					
14	Máy ảnh KTS Sony DST 70 (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	7.900	7.900				x					
15	Máy tính xách tay HP 2804 TU (TTGĐPYTTTG)-BS.Kính	P. PHÓ GIÁM ĐỐC (TRẦN QUỐC KÍNH)	1	19.200	19.200				x					
16	GIƯỜNG INOX-VẠT INOX (TTGĐPYTTTG)-Khu D	KHU D	1	6.482	6.482				x					
17	GIƯỜNG INOX-VẠT INOX (TTGĐPYTTTG)-Khu D	KHU D	1	6.482	6.482				x					
18	GIƯỜNG INOX-VẠT INOX (TTGĐPYTTTG)-Khu D	KHU D	1	6.482	6.482				x					
19	Máy đo điện não 12 cân EEG 9200K (BVĐKCB)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	58.191		58.191	5.819		x					
20	Máy in HP 2055D (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	8.850	8.850				x					
21	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-BS.BIÊN	KHOA KHÁM	1	9.569		9.569			x					
22	Máy lạnh Mitsibischi GH13VA - Khoa khám	KHU C	1	12.628		12.628			x					
23	Máy lạnh Mitsibischi GH13VA - Khoa khám	KHU C	1	12.628		12.628			x					
24	Máy lạnh Mitsubischi GH13VA - P.TCHC	KHU C	1	12.628		12.628			x					
25	Máy lạnh Panasonic (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	KHU C	1	13.400	13.400				x					
26	Máy photocoppy Ricoh Aftico MP 1600 LE (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	31.500	31.500				x					
27	Máy in Laserijer P2015 (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	6.800	6.800				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
	Năm 2016		**13**	**195.091**		**195.091**	**14.513**							
1	Thùng rác 660L bánh đặc-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
2	Tivi Panasonic (Cô Nguyễn Thị Trúc Hà TT)-P.TCHC	KHOA KHÁM	1	5.150		5.150			x					
3	Tivi LED Samsung UA405J5100AKXXV + Khung treo tivi LED-LCD N.6.4.37-63 (Cty XD Thuận Phú TT BV)-Khu C	KHU C	1	7.800		7.800			x					
4	Tivi LED Samsung UA405J5100AKXXV + Khung treo tivi LED-LCD C4.432.46 (Cty XD Thuận Phú TT BV)-Khu C	KHU C	1	7.706		7.706			x					
5	Thùng rác 660L bánh đặc-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
6	Máy tính Dell Optiplex 3040 (VIETTEL TG TT)-KT-Loan-P.TCKT	Tài chính kế toán	1	12.000		12.000			x					
7	Máy vắt số hiệu Mitsuyin (Bà Lê T. Năm TT)-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.500		7.500			x					
8	Máy may một kim MITSUYIN (Bà Lê Thị Năm TT)-KSNK	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.800		5.800			x					
9	Máy lọc nước hiệu Jundiang (Chú Nguyễn Ngọc Ẩn TT)-K.Dinh dưỡng	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.800		6.800			x					
10	Máy lạnh PANASONIC (CTY SUN PHARMACUTICAL... TT)-Kho thuốc ngoại viện-K. Dược	KHU C	1	13.310		13.310			x					
11	Máy lạnh MITSUBISHIHEAVY (CTY TNHH DP VIỆT TÍN TT)-Quầy BH-K. Dược	KHU C	1	10.703		10.703			x					
12	Máy lạnh MITSUBISHIHEAVY (CTY TNHH Việt Tín tt)-P.TCHC	KHOA KHÁM	1	10.172		10.172			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
13	Máy phân tích sinh hóa máu bán tự động có bộ hút mẫu tự động và bộ ủ 20 vị trí	KHOA KHÁM	1	96.750		96.750	14.513		x					
	Năm 2017		68	1.893.641	330.000	1.314.891	271.536							
1	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	11.680		11.680			x					
2	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	11.680		11.680			x					
3	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	Tổ chức hành chính	1	11.680		11.680			x					
4	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KHU A	1	11.680		11.680			x					
5	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KHOA KHÁM	1	11.680		11.680			x					
6	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	ĐIỀU DƯỠNG	1	6.720		6.720			x					
7	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	11.680		11.680			x					
8	Máy phát điện dự phòng 150 KVA	Tổ chức hành chính	1	707.570	330.000	377.570	88.446		x					
9	Máy rửa phim tự động JP-33-639541	KHOA KHÁM	1	183.750		183.750	50.531		x					
10	Máy phân tích nước tiểu-URSA 100	KHOA KHÁM	1	49.500		49.500	13.613		x					
11	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	6.720		6.720			x					
12	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	6.720		6.720			x					
13	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	6.720		6.720			x					
14	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	Tổ chức hành chính	1	11.680		11.680			x					
15	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	P. GIÁM ĐỐC	1	11.680		11.680			x					
16	Tùng rác 660L bánh đặc	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
17	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	P. PHÓ GIÁM ĐỐC (TRẦN QUỐC KÍNH)	1	11.680		11.680			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
18	Tùng rác 660L bánh đặc	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
19	Tùng rác 660L bánh đặc	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
20	Tùng rác 660L bánh đặc	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
21	Tùng rác 660L bánh đặc	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.700		5.700			x					
22	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA KHÁM	1	6.720		6.720			x					
23	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Lead T7610	Tổ chức hành chính	1	11.680		11.680			x					
24	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Lead T7610	KHU B	1	11.680		11.680			x					
25	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Lead T7610	KHU C	1	11.680		11.680			x					
26	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Lead T7610	Tài chính kế toán	1	11.680		11.680			x					
27	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Lead T7610	Tài chính kế toán	1	11.680		11.680			x					
28	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Lead T7610	KHU D	1	11.680		11.680			x					
29	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	TỔ VI TÍNH	1	11.680		11.680			x					
30	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KHOA DƯỢC	1	11.680		11.680			x					
31	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KHOA KHÁM	1	11.680		11.680			x					
32	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KHOA DƯỢC	1	11.680		11.680			x					
33	Máy vi tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead T7610	KHOA KHÁM	1	11.680		11.680			x					
34	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA KHÁM	1	6.720		6.720			x					
35	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	Tổng kho bệnh viện	1	6.720		6.720			x					
36	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA KHÁM	1	6.720		6.720			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
37	Hệ thống Camera ghi hình 16 kênh AHD Questes	Tổ chức hành chính	1	17.860		17.860			x					
38	Hệ thống X Quang tăng sáng truyền hình Shimadzu-Flexavision-0162z43403	KHOA KHÁM	1	248.750			68.406		x					
39	Máy điện tim 3 cần FX7102-50008919	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	44.000		44.000	12.100		x					
40	Máy điện tim 3 cần FX7102-50008920	KHU D	1	44.000		44.000	12.100		x					
41	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	13.527		13.527	1.691		x					
42	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU D	1	13.527		13.527	1.691		x					
43	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU C	1	13.527		13.527	1.691		x					
44	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU C	1	13.527		13.527	1.691		x					
45	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU C	1	13.527		13.527	1.691		x					
46	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU A	1	13.527		13.527	1.691		x					
47	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU B	1	13.527		13.527	1.691		x					
48	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHOA KHÁM	1	13.527		13.527	1.691		x					
49	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	Tài chính kế toán	1	13.527		13.527	1.691		x					
50	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHU D	1	6.720		6.720			x					
51	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHU C	1	13.527		13.527	1.691		x					
52	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	Tài chính kế toán	1	13.527		13.527	1.691		x					
53	Máy đo SP02-02SAT-A17070110224	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	22.000		22.000	6.050		x					
54	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	TỔ VI TÍNH	1	6.720		6.720			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
55	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	Tài chính kế toán	1	6.720		6.720			x					
56	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA DƯỢC	1	6.720		6.720			x					
57	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA KHÁM	1	6.720		6.720			x					
58	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	Tài chính kế toán	1	6.720		6.720			x					
59	Máy điều hòa nhiệt độ SUMIKURA	KHOA DINH DƯỠNG	1	13.527		13.527	1.691		x					
60	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA KHÁM	1	6.720		6.720			x					
61	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	Tài chính kế toán	1	6.720		6.720			x					
62	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	TỔ VI TÍNH	1	6.720		6.720			x					
63	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KHOA KHÁM	1	6.720		6.720			x					
64	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	6.720		6.720			x					
65	Máy đọc mã vạch Honywell Xenon 1900	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	5.797		5.797			x					
66	Máy đọc mã vạch Honywell Xenon 1900	KHOA KHÁM	1	5.797		5.797			x					
67	Máy đọc mã vạch Honywell Xenon 1900	KHOA KHÁM	1	5.797		5.797			x					
68	Máy in Laser Jet HP Pro M402D	Tổ chức hành chính	1	6.720		6.720			x					
	Năm 2018		10	481.994		481.994	183.405							
1	Máy hút đàm NEW HOSPIVAC 350	KHU A	1	25.000		25.000	10.000		x					
2	MONNITOR THEO DÕI BỆNH NHÂN PM-2000A PRO	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	222.600		222.600	83.475		x					
3	Máy hút đàm NEW HOSPIVAC 350	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	25.000		25.000	10.000		x					
4	Máy hút đàm NEW HOSPIVAC 350	KHU D	1	25.000		25.000	10.000		x					
5	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-P.TCHC	Tổ chức hành chính	1	9.569		9.569			x					
6	Máy bơm tiêm tự động PERFUSOR COMPACT PLUS	KHU D	1	34.965		34.965	13.986		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
7	Máy bơm tiêm tự động PERFUSOR COMPACT PLUS	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	34.965		34.965	13.986		x					
8	Máy bơm tiêm tự động PERFUSOR COMPACT PLUS	KHU C	1	34.965		34.965	13.986		x					
9	Máy bơm tiêm tự động PERFUSOR COMPACT PLUS	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	34.965		34.965	13.986		x					
10	Máy bơm tiêm tự động PERFUSOR COMPACT PLUS	KHU A	1	34.965		34.965	13.986		x					
	Năm 2019		**188**	**8.917.538**	**8.273.100**	**644.438**	**3.728.254**							
1	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
2	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
3	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
4	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
5	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
6	Hòn giả sơn	Tổ chức hành chính	1	17.008		17.008	5.102		x					
7	KÍNH HIỂN VI 02 MẮT-1120130951	KHOA KHÁM	1	58.650	58.650		29.325		x					
8	KÍNH HIỂN VI 02 MẮT-1120130954	KHOA KHÁM	1	58.650	58.650		29.325		x					
9	MÁY ĐIỆN TIM 12 KÊNH-11497	KHOA KHÁM	1	187.990	187.990		93.995		x					
10	MÁY ĐIỆN TIM 12 KÊNH-11500	KHU A	1	187.990	187.990		93.995		x					
11	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
12	MÁY ĐO ĐIỆN NÃO-03979	KHOA KHÁM	1	647.900	647.900		323.950		x					
13	MÁY ĐO SPO2-NT1D19010024	KHU C	1	27.800	27.800		13.900		x					
14	MÁY ĐO SPO2-NT1D19010025	KHU A	1	27.800	27.800		13.900		x					
15	MÁY ĐO SPO2-NT1D19010026	KHU C	1	27.800	27.800		13.900		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
16	MÁY ĐO SPO2-NT1D19010027	KHU D	1	27.800	27.800		13.900		x					
17	MÁY ĐO SPO2-NT1D19010028	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	27.800	27.800		13.900		x					
18	MÁY ĐO SPO2-NT1D19010029	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	27.800	27.800		13.900		x					
19	Máy giặt công nghiệp	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	586.000	586.000				x					
20	MÁY ĐIỆN TIM 12 KÊNH-11498	KHU C	1	187.990	187.990		93.995		x					
21	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
22	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
23	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
24	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
25	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
26	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
27	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
28	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
29	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
30	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
31	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
32	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
33	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
34	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
35	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
36	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
37	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHOA KHÁM	1	5.955	5.955		1.191		x					
38	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
39	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
40	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
41	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
42	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
43	Máy giặt ELECTROLUX Inter 09 KG	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.390		11.390			x					
44	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
45	MÁY HÚT ĐÀM NHỚT-23540	KHU C	1	67.980	67.980		33.990		x					
46	Máy phân tích sinh hóa tự động	KHOA KHÁM	1	1.641.750	1.641.750		820.875		x					
47	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU D	1	5.955	5.955		1.191		x					
48	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 100-1000uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
49	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 2 - 20uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
50	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 2 - 20uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
51	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 20-200uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
52	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 20-200uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
53	Tủ đông Alaska BCD-5068C (A. Lê Thanh Qui TT)	KHOA DINH DƯỠNG	1	8.990		8.990	1.798		x					
54	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHU D	1	8.950	8.950		1.790		x					
55	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHU C	1	8.950	8.950		1.790		x					
56	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
57	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 100-1000uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
58	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
59	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
60	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	8.950	8.950		1.790		x					
61	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
62	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
63	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHU C	1	8.950	8.950		1.790		x					
64	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHU C	1	8.950	8.950		1.790		x					
65	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
66	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHU A	1	8.950	8.950		1.790		x					
67	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
68	XE CÁNG BỆNH NHÂN-NIHOPHAWA	KHOA KHÁM	1	8.950	8.950		1.790		x					
69	Máy in kim Epson LQ+II	KHOA DƯỢC	1	5.250		5.250			x					
70	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 10-100uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
71	PIPET TỰ ĐỘNG-MICROPIPET 5- 50uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
72	MÁY PHUN KHÍ DUNG-2W16L09194	KHU C	1	9.790	9.790		1.958		x					
73	MÁY PHUN KHÍ DUNG-2W16L09197	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	9.790	9.790		1.958		x					
74	MÁY PHUN KHÍ DUNG-2W16L09250	KHU D	1	9.790	9.790		1.958		x					
75	Máy sấy công nghiệp	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	478.000	478.000		239.000		x					
76	Máy siêu âm màu LOGIQ S7 Expert	KHOA KHÁM	1	2.043.000	2.043.000		1.051.900		x					
77	MÁY SÓC TIM-05761	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	213.900	213.900		106.950		x					
78	MÁY TẠO OXY DI ĐỘNG-CBB0118460010	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	38.900	38.900		19.450		x					
79	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	Tổ chức hành chính	1	11.850		11.850			x					
80	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	KHOA DƯỢC	1	11.850		11.850			x					
81	PIPET TỰ ĐỘNG-Micropipet 10-100uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
82	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	Tài chính kế toán	1	11.850		11.850			x					
83	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	11.850		11.850			x					
84	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	Tài chính kế toán	1	11.850		11.850			x					
85	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	KHOA DINH DƯỠNG	1	11.850		11.850			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
86	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	Tài chính kế toán	1	11.850		11.850			x					
87	MÁY TRUYỀN DỊCH TỰ ĐỘNG-127712	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	64.200	64.200		32.100		x					
88	MÁY TRUYỀN DỊCH TỰ ĐỘNG-51997	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	64.200	64.200		32.100		x					
89	MONITOR THEO DÕI BỆNH NHÂN-SMB19220005HA	KHU C	1	238.990	238.990		119.495		x					
90	Nồi hấp khử trùng	K. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	268.000	268.000		134.000		x					
91	PIPET TỰ ĐỘNG-MICROPIPET 5- 50uL	KHOA KHÁM	1	9.950	9.950		1.990		x					
92	Máy tính đồng bộ thương hiệu Việt Nam FPT (Core TM i3-8100 Processor-B365M-A/FPT)	P. PHÓ GIÁM ĐỐC (NGÔ THANH HÒA)	1	11.850		11.850			x					
93	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
94	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
95	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
96	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU A	1	7.945	7.945		1.589		x					
97	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
98	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
99	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
100	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
101	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
102	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
103	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
104	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
105	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
106	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
107	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
108	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
109	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	Tổ chức hành chính	1	5.955	5.955		1.191		x					
110	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
111	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
112	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
113	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
114	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
115	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
116	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
117	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
118	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
119	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	7.945	7.945		1.589		x					
120	Bàn thu tiền	KHOA DƯỢC	1	5.000		5.000	875		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
121	Bàn thu tiền	Tài chính kế toán	1	6.000		6.000	1.050		x					
122	Bàn thu tiền	Tài chính kế toán	1	6.000		6.000	1.050		x					
123	BỘ ĐẶT NỘI KHÍ QUẢN CHO NGƯỜI LỚN	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	31.820	31.820		15.910		x					
124	BỘ ĐẶT NỘI KHÍ QUẢN CHO NGƯỜI LỚN	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	31.820	31.820		15.910		x					
125	Bộ thiết bị phòng cháy chữa cháy (Máy bơm nước chữa cháy động cơ Diesel: 308tr+Máy bơm nước chữa cháy động cơ điện:93,65tr+Máy bơm điện dùng cho bù áp; 31,35tr+Tủ điện chuyên dùng cho 03 bơm PCCC:40tr+Phụ kiện 'lắp hệ	Tổ chức hành chính	1	490.000		490.000	147.000		x					
126	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU D	1	7.945	7.945		1.589		x					
127	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
128	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	7.945	7.945		1.589		x					
129	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	7.945	7.945		1.589		x					
130	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	7.945	7.945		1.589		x					
131	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU D	1	7.945	7.945		1.589		x					
132	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
133	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	HỒI SỨC CẤP CỨU	1	7.945	7.945		1.589		x					
134	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	7.945	7.945		1.589		x					
135	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
136	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
137	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
138	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
139	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU A	1	7.945	7.945		1.589		x					
140	GIƯỜNG BỆNH NHÂN 1 TAY QUAY - HP-GB02	KHU C	1	7.945	7.945		1.589		x					
141	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
142	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
143	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
144	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
145	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
146	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
147	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
148	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
149	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
150	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
151	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU D	1	5.955	5.955		1.191		x					
152	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
153	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
154	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
155	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
156	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
157	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU D	1	5.955	5.955		1.191		x					
158	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
159	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
160	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
161	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
162	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
163	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
164	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
165	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
166	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
167	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
168	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
169	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
170	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU D	1	5.955	5.955		1.191		x					
171	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
172	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
173	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
174	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU A	1	5.955	5.955		1.191		x					
175	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
176	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
177	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
178	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
179	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
180	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
181	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
182	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
183	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
184	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
185	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
186	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU C	1	5.955	5.955		1.191		x					
187	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU D	1	5.955	5.955		1.191		x					
188	GIƯỜNG BỆNH NHÂN-HP-GB01	KHU D	1	5.955	5.955		1.191		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
	Năm 2020		2	32.000	10.000	22.000	17.350							
1	Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang	Tổ chức hành chính	1	10.000	10.000		8.000		x					
2	Tủ hấp cơm 50 KG	KHOA DINH DƯỠNG	1	22.000		22.000	9.350		x					
	Năm 2021		10	1.199.948	1.104.298	95.650	968.454							
1	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead (Gola G6400)	KHOA KHÁM	1	11.800		11.800	4.720		x					
2	Smart Tivi Samsung 50 inch 4K, Model: UA50TU7000	ĐIỀU DƯỠNG	1	10.300		10.300	4.120		x					
3	Máy tính xách tay HP 240G8	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	14.850		14.850	5.940		x					
4	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead (Gola G6400)	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	11.800		11.800	4.720		x					
5	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead (Gola G6400)	KHOA KHÁM	1	11.800		11.800	4.720		x					
6	Máy Scan, Model: Canon DR-F120	Tổ chức hành chính	1	11.500		11.500	4.600		x					
7	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead (Gola G6400)	Tổ chức hành chính	1	11.800		11.800	4.720		x					
8	HT Cấp thoát nước tổng thể+ Sân đường nội bộ	Tổ chức hành chính	1	1.047.904	1.047.904		890.718		x					
9	Giếng khoan PVC 168/60mm HT bơm	Tổ chức hành chính	1	56.394	56.394		39.476		x					
10	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT Elead (Gola G6400)	Tổ chức hành chính	1	11.800		11.800	4.720		x					
	Năm 2022		6	351.400		351.400								
1	Máy chụp hình NIKON COOPIX-P.KHTH	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	1	14.200		14.200			x					
2	Máy đo điện não lưỡng cực Nihonkoden (Biên hòa)-KHOA KHÁM	KHOA KHÁM	1	185.000		185.000			x					
3	Máy đo diện tim BIOCARD - Khoa Khám	KHU A	1	10.200		10.200			x					
4	Máy photo- Khoa Khám	KHOA KHÁM	1	15.000		15.000			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
5	Máy siêu âm CMS 280 C -Khoa Khám	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	1	110.000		110.000			x					
6	Tủ cơm điện 20 học - K.Dinh dưỡng	KHOA DINH DƯỠNG	1	17.000		17.000			x					
	Năm 2023		**14**	**8.050.407**	**8.020.293**	**30.114**	**5.006.526**							
1	Máy chiếu PANASONIC-2	Tổng kho bệnh viện	1	29.500	29.500		11.800		x					
2	Máy chiếu PANASONIC-1	Tổng kho bệnh viện	1	29.500	29.500		11.800		x					
3	Hệ thống thu gom xử lý nước thải 300m3/ngày đêm	Tổng kho bệnh viện	1	7.318.693	7.318.693		4.574.183		x					
4	Hệ thống lọc nước RO mini	KHOA KHÁM	1	14.000		14.000	11.200		x					
5	Hệ thống loa thông báo toàn bệnh viện	Tổng kho bệnh viện	1	35.000	35.000		14.000		x					
6	Hệ thống âm thanh hội trường	Tổng kho bệnh viện	1	29.100	29.100		11.640		x					
7	Bàn làm việc lãnh đạo	P. GIÁM ĐỐC	1	14.000	14.000		8.750	x						
8	Bồn rửa mắt khẩn cấp Inox	KHOA KHÁM	1	5.616		5.616	5.054		x					
9	Bộ ghế salon tiếp khách	P. GIÁM ĐỐC	1	30.000	30.000		18.750		x					
10	Bộ bàn nghế tiếp khách + 12 chỗ ngồi	Tổng kho bệnh viện	1	25.000	25.000		15.625							x
11	Bàn họp oval phòng giao ban	Tổng kho bệnh viện	1	30.000	30.000		18.750		x					
12	Máy lọc nước RO Atech (2 vòi Inox 304 nóng nguội- công suất lọc 15 lít/h, công suất nóng 15 lít/h)	KHOA KHÁM	1	10.498		10.498	8.398		x					
13	Camera theo dõi quản lý bệnh nhân	Tổng kho bệnh viện	1	41.500	41.500		22.825		x					
14	Trạm biến áp 22/0,4KV-250KVA	Tổng kho bệnh viện	1	438.000	438.000		273.750		x					
	Tổng cộng		**442**	**24.870.458**	**20.374.081**	**4.247.627**	**10.602.521**							

Ngày 29 tháng 02 năm 2019

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Trần T. Hồng Xuyến

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC GIANG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Trần Quốc Kính

Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang **Mẫu số 09d-CK/TSC**

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
I	**Đất**															
II	**Nhà**	**5.731.353**		**2.034.430**												
1	Khối khám xét nghiệm hành chính tại	2.002.525		720.909						x						
2	Khối phục vụ tâm thần có mái che tại	1.280.105		285.651						x						
3	Khối phục vụ tâm thần xã hội tại	1.735.346		624.725						x						
4	Khu xử lý nước thải tại	125.479		79.609						x						
5	Nhà để xe 2-4 bánh nội bộ tại	272.372		50.101						x						
6	Nhà thuốc, khám y chứng tại	315.526		273.435						x						
III	**Xe ô tô**	**435.000**										**22.120**	**22.120**		**12.880**	
1	63D - 0971	435.000					x				Bán	22.120	22.120			
IV	**Tài sản cố định khác**	**326.005**	**177.834**									**8.800**	**8.800**		**5.200**	
1	Bộ chia hình 16 kênh	9.948					x				Bán	74	74			
2	Máy bơm nước		13.650				x				Bán	300	300			
3	Máy bơm nước-P.TCHC	11.373					x				Bán	300	300			
4	Máy bơm nước-P.TCHC	11.373					x				Bán	300	300			

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
5	Máy chụp hình NIKON COOPIX-P.KHTH		14.200				x				Bán	74	74			
6	Máy điếm tiền Model 2618-p.tckt	7.050					x				Bán	300	300			
7	Máy điện tim 1 cần - K.HSCC	15.000					x				Bán	300	300			
8	Máy đo diện tim BIOCARD - Khoa Khám		10.200				x				Bán	174	174			
9	Máy giặt Tosiba AW1050SV	5.400					x				Bán	220	220			
10	Máy hấp Oven	12.800					x				Bán	300	300			
11	Máy in 1150	6.050					x				Bán	124	124			
12	Máy in Canon 1200	6.100					x				Bán	124	124			
13	Máy in Canon 1200	6.100					x				Bán	124	124			
14	Máy in epson	10.900					x				Bán	124	124			
15	Máy in kim LQ 2180	10.400					x				Bán	124	124			
16	Máy photo- Khoa Khám		15.000				x				Bán	200	200			
17	Máy photocoppy Ricoh Aficio MP 2000L2-P.TCHC	49.990					x				Bán	216	216			
18	Máy photocoppy Ricoh Aftico MP 1600 LE (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	31.500					x				Bán	300	300			
19	Máy vi tính	9.000					x				Bán	174	174			
20	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-Tổ Vi Tính		9.569				x				Bán	174	174			
21	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Reen (K.Khám-ĐD Tuấn)	9.030					x				Bán	174	174			
22	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Ren	9.030					x				Bán	174	174			
23	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Ren	9.030					x				Bán	174	174			
24	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-BS.Hòa		7.500				x				Bán	174	174			

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
25	Máy vi tính pentium để bàn	9.900					x				Bán	174	174			
26	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.KHTH-A.Bình	6.800					x				Bán	174	174			
27	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.KHTH-Thy	6.800					x				Bán	174	174			
28	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.TCKT-TVP	6.800					x				Bán	174	174			
29	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
30	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
31	Máy vi tính Pentum IV	11.600					x				Bán	174	174			
32	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
33	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
34	Máy vi tính Pentum IV	8.000					x				Bán	174	174			
35	Máy vi tính Pentum IV	9.800					x				Bán	100	100			
36	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
37	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	100	100			
38	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
39	Máy vi tính Pentum Iv		7.200				x				Bán	174	174			
40	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
41	Máy vi tính Pentum IV	8.000					x				Bán	174	174			
42	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
43	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
44	Máy vi tính Pentum IV	9.800					x				Bán	174	174			
45	Máy vi tính Ram 512, monitor 17 LG (TTGĐPYTTTG)		7.390				x				Bán	174	174			

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
46	Máy vi tính Ram 988, monitor 17lg, CPU Samsung (TTGĐPYTTTG)P.TCHC	9.400					x				Bán	174	174			
47	Máy vit tính để bàn hiệu Mekong Reen (K.Khám - Y chứng)	9.030					x				Bán	174	174			
48	Thùng rác chuyên dùng Composite-KSNK		5.700				x				Phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi					
49	Tivi LED Samsung UA405J5100AKXXV + Khung treo tivi LED-LCD C4.432.46 (Ctv XD Thuận Phú TT BV)-Khu		7.706				x				Bán	24	24			
50	Tủ đông ALASKA (Linh mục Nguyễn Tấn Sang TT)- K.Dinh dưỡng		8.220				x				Bán	200	200			
	Tổng cộng	6.492.358	177.834	2.034.430								30.920	30.920		18.080	

Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Trần T. Hồng Xuyến

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Trần Quốc Kính

Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang **Mẫu số 09đ-CK/TSC**

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số …, ngày…)	Thời hạn cho thuê (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số …, ngày…)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ ... đến ...)	thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
I	**Đất**															
II	**Nhà**			18.048.054						164.300						
1	Khối khám bệnh, cận lâm sàn, dược, hành chánh		Khám, chữa bệnh theo yêu cầu tại Bệnh viện	970.019												
2	Khối khám bệnh, cận lâm sàn, dược, hành chánh		Bán thuốc	16.363.633												
3	Khối khám bệnh, cận lâm sàn, dược, hành chánh		Cho thuê hội trường	3.600												
4	Khối khám bệnh, cận lâm sàn, dược, hành chánh		Bán sổ khám bệnh	39.642												
5	Khối khán xét nghiệm hành chính;Khối phục vụ tâm thần xã hội; khối phục vụ tâm thần có máy che; khu xử lý nước thải;nhà để xe 2-4 bánh nội bộ		Dịch vụ chăm sóc bệnh nhân tâm thần	671.160												
6	Khối khán xét nghiệm hành chính;Khối phục vụ tâm thần xã hội; khối phục vụ tâm thần có máy che; khu xử lý nước thải;nhà để xe 2-4 bánh nội bộ				94	2.700.000	Bùi Văn Đông-Đ/C 144B Đống Đa P4-TP Mỹ Tho-TG	03/HĐKT-BVTT	Từ 1/4/2023 đến 29/12/2023	24.300						

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số …, ngày…)	Thời hạn cho thuê (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số …, ngày…)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ ... đến ...)	thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
7	Khối khám xét nghiệm hành chính;Khối phục vụ tâm thần xã hội; khối phục vụ tâm thần có máy che; khu xử lý nước thải;nhà để xe 2-4 bánh nội bộ				120	10.500.000	Nguyễn Thị Hường-Đ/C P2-TPMỹ Tho-TG	01/HĐKT-BVTT	Từ 1/1/2023 đến 29/12/2023	126.000						
8	Khối khám xét nghiệm hành chính;Khối phục vụ tâm thần xã hội; khối phục vụ tâm thần có máy che; khu xử lý nước thải;nhà để xe 2-4 bánh nội bộ				94	2.000.000	Nguyễn Thành Long- Đ/C Phước Thạnh - Châu Thành - Tiền Giang	18/HĐ-BVTT	Từ 1/9/2022 đến 31/3/2023	14.000						
III	**Xe ôtô**															
IV	**Tài sản cố định khác**															
	Tổng cộng			18.048.054						164.300						

Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Phan T. Thúy Xuyên

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)

BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Trần Quốc Kính

Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang **Mẫu số 10c-CK/TSC**

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m2; Nguyên giá là: Nghìn đồng.

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Thu hồi				Điều chuyển				Bán				Thanh lý				Tiêu hủy				Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại				Ghi chú
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*
1	**Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang - Mã QHNS: 1046631**													**51**		**938.839**										
	1 - Đất khuôn viên																									
	2 - Nhà																									
	3 - Xe ô tô													1		435.000										
	4 - Tài sản cố định khác													50		503.839										
	Tổng cộng													**51**		**938.839**										

Ngày 30 tháng 9 năm 2023

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Trần Thị Hồng Nguyên

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Lê Duy Biên

Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang **Mẫu số 09d-CK/TSC**

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

Mã đơn vị: 1046631

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
I	**Đất**															
II	**Nhà**	**5.731.353**		**2.034.430**												
1	Khối khám xét nghiệm hành chính tại	2.002.525		720.909						x						
2	Khối phục vụ tâm thần có mái che tại	1.280.105		285.651						x						
3	Khối phục vụ tâm thần xã hội tại	1.735.346		624.725						x						
4	Khu xử lý nước thải tại	125.479		79.609						x						
5	Nhà để xe 2-4 bánh nội bộ tại	272.372		50.101						x						
6	Nhà thuốc, khám y chứng tại	315.526		273.435						x						
III	**Xe ô tô**	**435.000**										**22.120**	**22.120**		**12.880**	
1	63D - 0971	435.000					x				Bán	22.120	22.120			
IV	**Tài sản cố định khác**	**326.005**	**177.834**									**8.800**	**8.800**		**5.200**	
1	Bộ chia hình 16 kênh	9.948					x				Bán	74	74			
2	Máy bơm nước		13.650				x				Bán	300	300			
3	Máy bơm nước-P.FCHC	11.373					x				Bán	300	300			
4	Máy bơm nước-P.TCHC	11.373					x				Bán	300	300			

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
5	Máy chụp hình NIKON COOPIX-P.KHTH		14.200				x				Bán	74	74			
6	Máy điếm tiền Model 2618-p.tckt	7.050					x				Bán	300	300			
7	Máy điện tim 1 cần - K.HSCC	15.000					x				Bán	300	300			
8	Máy đo diện tim BIOCARD - Khoa Khám		10.200				x				Bán	174	174			
9	Máy giặt Tosiba AW1050SV	5.400					x				Bán	220	220			
10	Máy hấp Oven	12.800					x				Bán	300	300			
11	Máy in 1150	6.050					x				Bán	124	124			
12	Máy in Canon 1200	6.100					x				Bán	124	124			
13	Máy in Canon 1200	6.100					x				Bán	124	124			
14	Máy in epson	10.900					x				Bán	124	124			
15	Máy in kim LQ 2180	10.400					x				Bán	124	124			
16	Máy photo- Khoa Khám		15.000				x				Bán	200	200			
17	Máy photocoppy Ricoh Aficio MP 2000L2-P.TCHC	49.990					x				Bán	216	216			
18	Máy photocoppy Ricoh Aftico MP 1600 LE (TTGĐPYTTTG)-P.TCHC	31.500					x				Bán	300	300			
19	Máy vi tính	9.000					x				Bán	174	174			
20	Máy vi tính Asuss G3220 3.0 GHZ-H81 (VPT)-Tổ Vi Tính		9.569				x				Bán	174	174			
21	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Reen (K.Khám-ĐD Tuấn)	9.030					x				Bán	174	174			
22	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Ren	9.030					x				Bán	174	174			
23	Máy vi tính để bàn hiệu Mekong Ren	9.030					x				Bán	174	174			
24	Máy vi tính Intel G860 (H61-NHƯ TÂM)-BS.Hòa		7.500				x				Bán	174	174			

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
25	Máy vi tính pentium để bàn	9.900					x				Bán	174	174			
26	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.KHTH-A.Bình	6.800					x				Bán	174	174			
27	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.KHTH-Thy	6.800					x				Bán	174	174			
28	Máy vi tính pentium IV để bàn hiệu LG-P.TCKT-TVP	6.800					x				Bán	174	174			
29	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
30	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
31	Máy vi tính Pentum IV	11.600					x				Bán	174	174			
32	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
33	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
34	Máy vi tính Pentum IV	8.000					x				Bán	174	174			
35	Máy vi tính Pentum IV	9.800					x				Bán	100	100			
36	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
37	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	100	100			
38	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
39	Máy vi tính Pentum Iv		7.200				x				Bán	174	174			
40	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
41	Máy vi tính Pentum IV	8.000					x				Bán	174	174			
42	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
43	Máy vi tính Pentum IV		7.150				x				Bán	174	174			
44	Máy vi tính Pentum IV	9.800					x				Bán	174	174			
45	Máy vi tính Ram 512, monitor 17 LG (TTGĐPYTTTG)		7.390				x				Bán	174	174			

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
46	Máy vi tính Ram 988, monitor 17lg, CPU Samsung (TTGĐPYTTTG)P.TCHC	9.400					x				Bán	174	174			
47	Máy vit tính để bàn hiệu Mekong Reen (K.Khám - Y chứng)	9.030					x				Bán	174	174			
48	Thùng rác chuyên dùng Composite-KSNK		5.700				x				Phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi					
49	Tivi LED Samsung UA405J5100AKXXV + Khung treo tivi LED-LCD C4.432.46 (Ctv XD Thuận Phú TT BV)-Khu		7.706				x				Bán	24	24			
50	Tủ đông ALASKA (Linh mục Nguyễn Tấn Sang TT)- K.Dinh dưỡng		8.220				x				Bán	200	200			
	Tổng cộng	6.492.358	177.834	2.034.430								30.920	30.920		18.080	

Ngày 30 tháng 9 năm 2024

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Trần T. Hồng Xuyến

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)

BỆNH VIỆN TÂM THẦN

Trần Quốc Kính